TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2026/QĐCNHGT-DS

Sơn La, ngày 27 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Cao Thanh B, ông Hà Văn Anh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản đề ngày 06 tháng 01 năm 2026 của bà Cao Thanh B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 02 năm 2026 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Cao Thanh B, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tiểu khu X, xã BY, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Ông Hà Văn Anh T, sinh năm 1994; Địa chỉ: Bản T, xã PY, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 02 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 11 tháng 02 năm 2026, cụ thể như sau:

Ông Hà Văn Anh T có trách nhiệm trả nợ cho bà Cao Thanh B tổng số tiền nợ là 83.000.000đ *(Tám mươi ba triệu đồng)*. Thời hạn trả nợ, cụ thể như sau:

Đợt 1, trả nợ số tiền 15.000.000đ *(Mười lăm triệu đồng),* vào ngày 28/02/2026.

Đợt 2, trả nợ số tiền 34.000.000đ *(Ba mươi tư triệu đồng)*, vào ngày 30/4/2026.

Đợt 3, trả nợ số tiền 34.000.000đ *(Ba mươi tư triệu đồng)*, vào ngày 30/6/2026.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức